

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Tân An, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Tân An (đợt 4)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Tân An (đợt 4);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 422/TTr-KT ngày 30 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Tân An (đợt 4).

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Phòng Văn hoá – Xã hội xã Tân An chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Trưởng ấp trong xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, (Nga).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	7.513.958.390	TỔNG SỐ CHI	6.938.385.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	6.287.385.000
III. Thu bổ sung	6.862.958.390	III. Dự phòng	
- <i>Bổ sung cân đối</i>		IV. Chi nộp ngân sách cấp trên	651.000.000
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	6.862.958.390		
IV. Thu chuyển nguồn			
V. Thu từ nguồn CCTL			
VI. Thu từ TK 10% theo NQ số 173/NQ-CP	651.000.000		
VII. Thu kết dư			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	7.513.958.390	7.513.958.390
I	Các khoản thu 100%		-
1	Thu phí lệ phí		
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - nông nghiệp		
3	Thu khác ngân sách		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	-	-
1	Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh	-	-
	- Thuế giá trị gia tăng		
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
2	Thuế thu nhập cá nhân		
3	Lệ phí trước bạ	-	-
	- Lệ phí trước bạ nhà đất		
	- Lệ phí trước bạ khác		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn	-	-
V	Thu từ nguồn CCTL	-	-
VI	Thu kết dư ngân sách	-	-
VII	Thu từ TK 10% theo NQ 173/NQ-CP	651.000.000	651.000.000
VIII	Thu từ nguồn XHH	-	-
IX	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.862.958.390	6.862.958.390
	- Thu bổ sung cân đối		-
	- Thu bổ sung có mục tiêu	6.862.958.390	6.862.958.390

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	6.938.385.000		6.938.385.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	815.049.000		815.049.000
2	Chi quốc phòng			
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội			
4	Chi văn hóa, thông tin			
5	Chi phát thanh, truyền thanh			
6	Chi thể dục thể thao			
7	Chi bảo vệ môi trường	1.614.147.000		1.614.147.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.425.250.000		1.425.250.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	2.269.939.000		2.269.939.000
10	Chi sự nghiệp y tế	43.000.000		43.000.000
11	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	120.000.000		120.000.000
12	Chi khác	-		-
13	Dự phòng ngân sách	-		-
14	Chi nộp ngân sách cấp trên	651.000.000		651.000.000

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm 2025			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						-	-	-	-
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM...		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
-						
-						
-						
- ...						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Nguồn thu học phí						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi